

Bản án số:103/2021/HS-ST
Ngày 25/10/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan

Ông Nguyễn Xuân Thuật

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ba Vì, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Khuất Quang H**. Tên gọi khác: không, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: số 51/2 PN, phường LL, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Con ông: Khuất Minh P, sinh năm 1966; Con bà: Dương Thị C, sinh năm 1973. Vợ, con: chưa có. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày 03/7/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Ké Mới, xã TL, Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Ông Hắc Việt H1, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 137, đường PT, phường PT, thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội.

(Anh T, ông H1 vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 10 phút ngày 24/6/2021, Công an xã TL tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn, khi đi đến khu vực cây xăng TL thuộc địa phận thôn Việt Long – TL phát hiện có 02 thanh niên đang đưa tiền cho nhau có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với 02 thanh niên này. Quá trình kiểm tra có 01 thanh niên bỏ chạy, tổ công tác tiến hành truy đuổi khoảng 200m thì bắt được người này. Còn thanh niên còn lại khai nhận là Khuất Quang H, trên tay đang cầm số tiền 300.000đ. Thanh niên bỏ chạy khai nhận là Nguyễn Anh T (SN 1989, trú tại Ké Mới – TL – Ba Vì). Cách vị trí H đứng khoảng 1,5m có 01 xe taxi BKS 30E-52273 do Hắc Việt H1 điều khiển. H khai nhận vừa chở H từ Sơn Tây lên TL. Tiến hành kiểm tra xe ô tô phát hiện tại vị trí Ti đựng đồ phía sau ghế phụ có 01 vỏ hộp thuốc bên trong có 01 Ti nilon đựng tinh thể màu trắng nghi là ma túy. H khai nhận hộp thuốc đó là của H, tinh thể màu trắng là ma túy đá H mang lên khu vực cây xăng TL để đưa cho một người tên Đ2 theo lời dặn của một người tên Tr2. Số tiền trên tay của H là tiền vừa nhận của T lúc trước. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Kết luận giám định số 15297 ngày 02/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 Ti nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,563 gam.*

Tại CQĐT, Khuất Quang H khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 24/6/2021, khi H đang ở nhà thì có người phụ nữ tên Tr2 (SN 1995 ở Phùng Khắc Khoan – Sơn Tây) điều khiển xe máy Wave màu trắng (H không nhớ BKS) đến nhà rủ H đi chơi. H đồng ý và điều khiển xe máy chở Tr2 đi ra hướng bến xe Sơn Tây. Trên đường đi Tr2 có nói với H “anh mang hộ em hộp thuốc bỏ gan lên cho anh bạn em tên Đ2 là bộ đội đang tập huấn ở TL – Ba Vì, rồi cầm hộ em 1.000.000đ mà anh ấy nợ em. Tr2 bảo H bắt xe taxi mang hộp thuốc lên khu vực cây xăng TL để đưa cho Đ2. H đồng ý. H bắt được 01 xe taxi gia đình để đi lên cây xăng TL. Khi H đang chuẩn bị lên xe thì Tr2 đưa cho H 01 hộp bằng giấy, màu trắng hình chữ nhật. H cầm chiếc hộp mở cửa lên xe thì Tr2 bảo “em gửi anh ý ít đồ”, H hỏi lại thì Tr2 bảo trong hộp có ít đồ. H hiểu ý của Tr2 là trong hộp có ma túy và vẫn đồng ý mang đi hộ Tr2. Trước khi đi, Tr2 dặn H là người đàn ông

tên Đ2 mặc quần áo bộ đội chờ sẵn ở cây xăng TL. Số tiền 1.000.000đ lấy được thì H trả tiền taxi, số tiền còn lại thì gửi ở quán hàng nước ở bên xe cho Tr2. Khi đi xe được một đoạn thì H mở chiếc hộp Tr2 đưa ra thì thấy bên trong có 01 Ti nilon chứa tinh thể màu trắng, H biết đó là ma túy đá. H để chiếc hộp ở Ti đựng đồ phía sau ghế lái phụ. Khi đi xe thì H không nói c Hện hay trao đổi gì với lái xe taxi. Khi đến cây xăng TL, H bảo lái xe đợi rồi đi xuống hút thuốc đợi người đàn ông tên Đ2. Đợi một lúc không thấy nên H vào xe định đi về thì có một người đàn ông đi xe máy đến. H xuống xe và hỏi “anh có phải anh Đ2 không, cho em lấy 1.000.000đ tiền của Tr2”, người thanh niên hỏi “bao nhiêu tiền”, H trả lời “một triệu”, người đàn ông này cầm tiền đưa cho H 300.000đ, H cầm tiền thì đúng lúc này có lực lượng công an đến kiểm tra thu giữ của H 300.000đ và gói ma túy H vẫn để trong xe ô tô taxi.

Nguyễn Anh T khai nhận: Sáng ngày 24/6/2021, T sử dụng điện thoại di động của mình gọi điện thoại vào số điện thoại của một người mà T không quen biết (do T xin được từ tháng 2/2021 của Mạnh SN 1983 ở Sơn Đông – Sơn Tây) và nói “em Đ2 em anh Mạnh, để cho em hai cái năm” (ý của T là hỏi mua 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ), người đàn ông này đồng ý và bảo đến khoảng 10 – 11 giờ đến cây xăng TL để giao dịch. Đến khoảng gần 11 giờ thì T đến cây xăng TL thấy có một xe ô tô đỗ ở gần đó nên đã đi đến gõ cửa thì có một nam thanh niên mở cửa xe đi xuống và hỏi tôi “anh là anh Đ2 à”, T hỏi “bao nhiêu tiền” thì người này trả lời “một triệu” (lúc này T biết đây là người mang ma túy đến cho T, sau này biết là Khuất Quang H). T lấy số tiền 300.000đ đưa cho H và đang định lấy thêm số tiền 700.000đ đưa cho H thì bị lực lượng Công an đến bắt giữ nên T đã bỏ chạy. Được khoảng 200m thì bị bắt giữ lại. Trong quá trình bỏ chạy, T đã làm rơi số tiền 700.000đ và chiếc điện thoại di động của mình ở đâu thì T không rõ. Ngoài ra tại các biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất, T còn khai nhận, trước đó T có nợ tiền của một người phụ nữ tên Tr2 ở khu vực Sơn Tây.

CQĐT đã tiến hành đối chất giữa T và H: cả hai đều thừa nhận không quen biết nhau và trình bày nội dung như trên.

Hắc Việt H1 khai nhận: buổi sáng ngày 24/6/2021 có một người đàn ông (sau này biết là H) bắt xe của Hùng từ khu vực gần bến xe Sơn Tây lên cây xăng TL. Khi đến nơi, H xuống xe hút thuốc thì thấy có 01 nam thanh niên đến và đưa tiền cho H. Khi vừa đưa tiền xong thì có lực lượng công an đến bắt giữ. Tiến hành kiểm tra thì phát hiện và thu giữ 01 hộp màu trắng bên trong có 01 Ti nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy ở phía sau ghế ngồi bên phụ của xe ô tô do Hùng điều khiển.

Tiến hành kiểm tra nước tiểu để xác định có chất ma túy của H và T, kết quả H dương tính với chất ma túy, T âm tính với chất ma túy.

CQĐT tiến hành xác minh Công an phường Quang Trung – Sơn Tây về đối tượng tên là Tr2 SN 1995 ở Phùng Khắc Khoan, kết quả: do không đủ thông tin để xác định con người cụ thể nên không cung cấp thông tin được và cũng không có ai tên Tr2 SN 1995 ở Phùng Khắc Khoan. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Anh T đi mua ma túy đá với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa mua được thì bị kiểm tra. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của T thì âm tính với ma túy. Do đó không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông tên Mạnh theo lời khai của T là người T liên lạc để hỏi mua ma túy. Căn cứ lời khai của T không đủ căn cứ để xác định con người cụ thể nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Hắc Việt H1 là lái xe chở H từ Sơn Tây lên TL. Tuy nhiên, H1 không biết việc H mang theo ma túy. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về vật chứng và đồ vật thu giữ:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 30E-522.73 thu giữ của H1. Quá trình xác minh đã làm rõ được Hùng là chủ sở hữu của chiếc xe, CQĐT đã trả lại chiếc xe ô tô cho H. - 01 phong bì niêm phong tang vật bên trong chứa chất ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; - Số tiền 300.000đ. Vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 30/09/2021, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ba Vì truy tố bị cáo Khuất Quang H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ba Vì tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như Cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Khuất Quang H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Khuất Quang H từ 24 (*Hai mươi bốn*) đến 30(*Ba mươi*) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật bên trong chứa chất ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định

(ma túy thu giữ của H khi bắt quả tang), Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của H khi bắt quả tang .Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Khuất Quang H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có HĐXX có đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 24/6/2021, tại khu vực cây xăng TL thuộc địa phận thôn Việt Long – TL, bị cáo Khuất Quang H đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,563 gam thì bị công an xã TL, Huyện Ba Vì bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 15297 ngày 02/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 Ti nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,563 gam”*. HĐXX xét thấy mặc dù bị cáo H là người nhận đi giao giúp gói đồ, trong đó có ma túy cho Tr2, H biết là ma túy nhưng vẫn mang đi giao hộ gói đồ, hành vi của bị cáo H có dấu hiệu bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm giúp sức cho đối tượng tên là Tr2, tuy nhiên Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng tên Tr2 là ai, địa chỉ cụ thể ở đâu, theo lời khai của bị cáo H, H biết là ma túy nhưng vẫn đi giao hộ Tr2 và sau đó tiện thể lấy hộ số tiền 1.000.000đ là số tiền đối tượng tên Đ2 (T) nợ của Tr2 trước đó, xét thấy lời khai của bị cáo H về số tiền 1.000.000đ là số tiền H đi lấy tiền nợ hộ Tr2, phù hợp với lời khai của đối tượng

tên Đ2 (T), Đ2 (T) xác nhận có quen biết một người tên Tr2 và có nợ của Tr2 số tiền 1.000.000đ. Bản thân H cũng không quen biết đối tượng tên Đ2 (T), hay Mạnh, mục đích H nhận lời đi giao hộ ma túy vì trước đó Tr2 có hứa hẹn sẽ cho H cùng sử dụng ma túy, H không là người nghiện ma túy nhưng cũng đã từng sử dụng ma túy cùng Tr2, do vậy H nhận lời đi giao hộ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận c Hửn ma túy. Do vậy HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Khuất Quang H thực hiện ngày 24/6/2021 đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy việc truy tố bị cáo Khuất Quang H của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Ba Vì, để xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Methamphetamine là các chất gây nghiện, chất hướng thần nằm trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Hành vi tàng trữ ma túy là chất bị nghiêm cấm. Mặc dù không có mục đích vận c Hửn, mua bán trái phép chất ma túy nhưng khi được người phụ nữ tên Tr2 nhờ cầm hộ chiếc hộp bên trong có 01 Ti nilon chứa ma túy đá, H biết là ma túy và cất giấu số ma túy trên ở phía sau ghế ngồi bên phụ của xe ô tô do Hắc Việt H1 điều khiển và đi giao hộ nhưng chưa giao được ma túy thì bị bắt quả tang. Hành vi của Khuất Quang H gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và địa phương, do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Khuất Quang H không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Khuất Quang H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người thân của bị cáo có công với cách mạng; Do vậy bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua phân tích và nhận định nêu trên, để đánh giá một cách khách quan, toàn diện về tính chất vụ án, hành vi của bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. HĐXX xét thấy: mặc dù tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo đã thực hiện, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, người thân của bị cáo có công với cách mạng, nhưng bị cáo là người đã từng sử dụng ma túy, bị cáo là người có đầy đủ

năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, hành vi của bị cáo thực hiện, xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và những người khác, do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, nhưng xét điều kiện và hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, chưa có công việc và thu nhập ổn định, do vậy HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên Tr2, theo lời khai của H là người đã nhờ H cầm hộ ma túy đưa cho người quen của Tr2 và lấy hộ Tr2 số tiền 1.000.000đ tiền người đó nợ Tr2 trước đó. CQĐT tiến hành xác minh Công an phường Quang Trung – Sơn Tây về đối tượng tên là Tr2 SN 1995 ở Phùng Khắc Khoan, kết quả: do không đủ thông tin để xác định con người cụ thể nên không cung cấp thông tin được và cũng không có ai tên Tr2 SN 1995 ở Phùng Khắc Khoan. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Anh T đi nhận ma túy đá với mục đích sử dụng cho bản thân và mang theo tiền đi trả nợ, nhưng chưa mua được thì bị kiểm tra. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của T thì âm tính với ma túy. Do đó không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Mạnh theo lời khai của T là người T liên lạc để hỏi mua ma túy. Căn cứ lời khai của T không đủ căn cứ để xác định con người cụ thể nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Hắc Việt H1 là lái xe Taxi gia đình, chở H từ Sơn Tây lên TL. Tuy nhiên, Hùng không biết việc H mang theo ma túy. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS xử lý như sau: Đối với 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng Kỹ thuật

hình sự - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định (ma túy thu giữ của H khi bắt quả tang), là vật chứng vụ án, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của H khi bắt quả tang, cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 30E-522.73 thu giữ của anh Hắc Việt H1. Quá trình xác minh đã làm rõ được Hùng là chủ sở hữu sử dụng hợp pháp của chiếc xe, CQĐT đã trả lại chiếc xe ô tô cho Hùng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo Khuất Quang H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt : Bị cáo Khuất Quang H: **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 03/7/2021.

3/ Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng KTHS - Công an tp. Hà Nội hoàn trả sau giám định (*Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an Huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Ba Vì ngày 12/10/2021*).

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) (*Theo giấy nộp tiền ngày 08/10/2021 tại ngân hàng Agribank CN Huyện Ba Vì Hà Tây I*).

4/ Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Khuất Quang H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS.

Bị cáo Khuất Quang H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Anh T, ông Hắc Việt H1 có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng Đ2 hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND t.p Hà Nội
- VKSND Ba Vì
- Công an Huyện Ba Vì
- Thi hành án Ba Vì
- Những người tham gia tố tụng

(Đã ký)

Nguyễn Phúc Thịnh